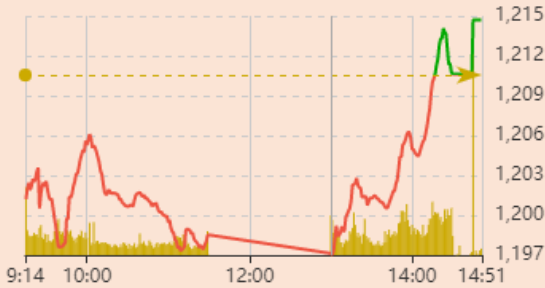


Vận động trong ngày

Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.214,70	265,64
Thay đổi (%)	0,34%	0,21%
Thay đổi	4,15	0,55
Tổng KLGD	451,24	61,26
Tổng GTGD	11.653,05	1.203,56
NĐTNN ròng (tỷ)	-479,17	-7,58
Tự doanh ròng (Tỷ)	-32,11	
PE	12,94	14,55

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.228,94	1.225,00
Thay đổi (%)	0,06%	0,44%
Thay đổi	0,74	5,4
Basis	3,94	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,76%	101,1%
Hóa chất L2	1,56%	151,4%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,34%	131,3%
XD và Vật liệu L2	1,09%	62,2%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,04%	51,3%
Ô tô và phụ tùng L2	3,64%	47,0%
Thực phẩm và đồ uống	-0,36%	29,7%
Hàng cá nhân & GD L2	0,34%	95,9%
Y tế L2	0,39%	20,1%
Bán lẻ L2	0,56%	145,7%
Truyền thông L2	0,96%	9,8%
Du lịch và Giải trí L2	0,15%	6,4%
Viễn thông L2	0,04%	11,5%
Điện nước & xăng L2	1,65%	57,2%
Bảo hiểm L2	0,30%	39,7%
Bất động sản L2	0,06%	55,5%
Dịch vụ tài chính L2	2,24%	218,7%
Ngân hàng L2	-0,12%	92,6%
CNTT L2	0,82%	143,4%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index tăng 4,15 điểm (+0,34%) lên mốc 1.214,7 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phe mua với 254 mã tăng và 204 mã giảm. Mặc dù chịu áp lực bán trong phiên do ảnh hưởng tiêu cực từ chứng khoán thế giới sau khi Fed nâng lãi suất thêm 0,75% tuy nhiên lực cầu xuất hiện và hoạt động sôi nổi cuối phiên đã giúp chỉ số hồi phục và đóng cửa tại mức giá cao nhất trong ngày.

- Hầu hết các nhóm ngành Midcap đều ghi nhận đà phục hồi vào cuối phiên. Nhóm chứng khoán, logistic thu hút dòng tiền và có nhiều mã tăng mạnh. Bên cạnh đó nhóm thủy sản, dầu khí, phân bón, nông nghiệp, thép cũng giao dịch tích cực cuối phiên.

- Trong khi đó, nhóm ngân hàng, bất động sản, vốn hóa lớn lại phân hóa và có nhiều cổ phiếu không thể hồi phục cùng với thị trường.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 474,86 tỷ đồng và tập trung vào các cổ phiếu NLG, BCM, KDH gây ra diễn biến tiêu cực cho các cổ phiếu này.

- Mặc dù hồi phục tích cực nhưng dòng tiền lại chỉ tập trung vào nhóm Midcap khiến thị trường chưa xuất hiện dòng dẫn dắt chính. Điều này khiến cho thị trường vẫn tiềm ẩn rủi ro.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

- VN-Index ghi nhận một nền tăng với thân nền dài cùng thanh khoản cao hơn phiên liền trước cho thấy lực cầu hoạt động mạnh mẽ. Với diễn biến này, vùng 1.200 khẳng định vai trò hỗ trợ và VN-Index tiếp tục dao động tích lũy quanh vùng 1.210 điểm.

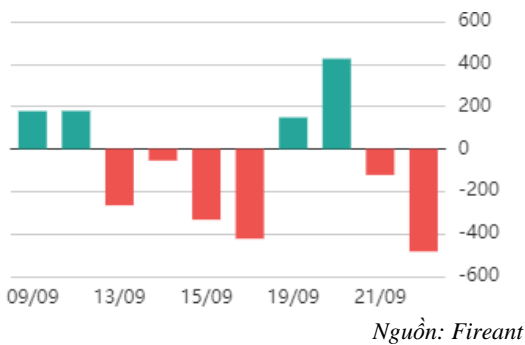
Khuyến nghị:

- Nhà đầu tư có thể nâng tỷ trọng cổ phiếu lên mức 20%, và mua thăm dò một số cổ phiếu thuộc nhóm ngành nông nghiệp, dầu khí, phân đạm.

- Kịch bản 1: VN-Index tiến lên vùng 1.220 điểm.
- Kịch bản 2: VN-Index dao động hẹp quanh vùng 1.210 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



DIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Những tỉnh, thành có tăng trưởng GRDP liên tiếp lot top 10 cao nhất nước trong 5 năm qua](#)

[Nghị định 65/2022/NĐ-CP: 'Đại lộ' mới cho trái phiếu doanh nghiệp](#)

[FED tiếp tục tăng lãi suất kỷ lục: Kinh tế Việt Nam chịu tác động thế nào?](#)

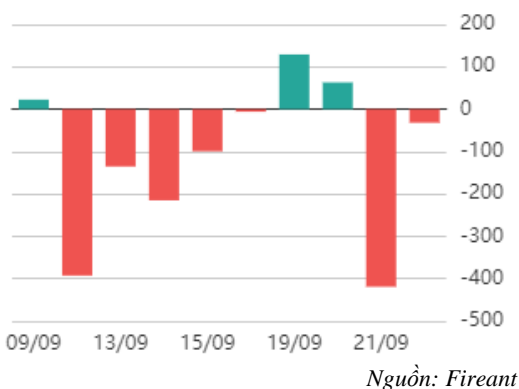
Tin doanh nghiệp trong nước

[Đứt gãy chuỗi cung ứng xăng dầu: Thêm 13 doanh nghiệp 'đòi' nghỉ bán](#)

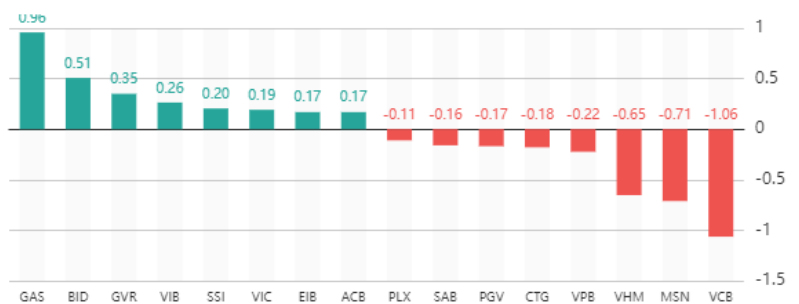
[Nợ thuế gần 100 tỷ đồng, một doanh nghiệp bị cưỡng chế hàng hóa](#)

[Everwin sắp khởi công dự án 200 triệu USD ở KCN VSIP Nghệ An](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới			Tin kinh tế thế giới
Dow Jones	-523,37	-1,73%	
DAX	96,32	0,75%	
FTSE100	44,98	0,62%	
Nikkei 225	-534,59	-1,97%	
Hang Seng	-633,47	-3,49%	
Hợp đồng tương lai chỉ số			Tin hàng hóa thế giới
US30*	-662,9	-2,21%	
DAX*	130,2	1,02%	
FTSE100*	40	0,55%	
Nikkei 225*	-110	-0,41%	
Hang Seng*	-158,5	-0,86%	
* Số liệu của phiên liền trước			

Tin kinh tế thế giới

- [Chứng khoán Mỹ lao dốc sau cảnh báo của Chủ tịch Fed](#)
- [Đồng won của Hàn Quốc thủng đáy 13 năm, thị trường tài chính toàn cầu rung lắc sau động thái của FED](#)
- [Thế giới bùng nổ triệu phú trong 5 năm tới, Trung Quốc góp hàng đầu với con số tăng gấp đôi](#)

Tin hàng hóa thế giới

- [Khí đốt chỉ còn đủ cho 3 tháng, châu Âu nghĩ đủ mọi kế để tiết kiệm](#)
- [Giá năng lượng tăng vọt buộc nhiều nhà máy châu Âu phải đóng cửa](#)
- [Bloomberg: Cú sốc nguồn cung lớn khác sắp xảy ra, lần này là loại kim loại được sử dụng trong mọi thứ](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	82,94	-1,19%	-2,55%	-7,38%	10,76%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	89,83	-0,87%	-1,66%	-6,07%	15,49%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,48	1,64%	2,66%	2,02%	11,48%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.673,74	0,64%	-0,07%	-2,16%	-8,46%	PNJ
Bạc	USD/ounce	19,59	1,45%	0,15%	9,02%	-15,81%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.461,25	-1,18%	0,88%	-1,75%	9,11%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,63	-0,56%	-1,12%	0,69%	18,69%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,88	-0,05%	0,25%	1,27%	7,93%	VNM
Cao su	JPY/Kg	134,50	0,52%	0,30%	-1,25%	-39,63%	DPR, PHR
Đường	UScent/lb	18,22	0,16%	1,90%	1,84%	-3,50%	SBT, LSS
Cà phê	UScent/lb	221,30	-2,98%	2,38%	-7,66%	-2,12%	CTP, DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	496,00	-3,82%	3,08%	-2,55%	-56,79%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	94,43	-1,62%	-2,55%	3,17%	15,89%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	98,00	-1,51%	-3,45%	-1,01%	-15,52%	HSG, HPG
Thép	USD/tấn	3.856,00	-0,54%	-1,05%	-6,45%	-15,22%	HSG, HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY
Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2209	10.90 (0.86%)	1.268,60	1.275,00	1.275,00	1.259,20	24.941
VN30F2210	2.80 (0.22%)	1.265,90	1.263,20	1.266,20	1.255,00	3.111
VN30F2212	4 (0.32%)	1.259,10	1.260,00	1.264,90	1.253,40	160
VN30F2303	7 (0.56%)	1.256,40	1.257,00	1.257,30	1.246,30	40

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TEG	9,95	+0,65/+6,99%	653.800
SJF	5,82	+0,38/+6,99%	1.295.000
LEC	9,83	+0,64/+6,96%	6.800
SVC	98,50	+6,40/+6,95%	100
NT2	31,85	+2,05/+6,88%	2.224.600

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TGG	5,07	-0,38/-6,97%	205.300
PMG	11,00	-0,80/-6,78%	900
KPF	12,65	-0,90/-6,64%	172.800
FUCVREIT	7,45	-0,53/-6,64%	300
BTT	44,10	-3,00/-6,37%	100

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LM7	3,30	+0,30/+10,00%	9.400
KHS	17,70	+1,60/+9,94%	100
SDU	31,70	+2,80/+9,69%	100
SSM	5,80	+0,50/+9,43%	200
PTD	14,00	+1,20/+9,38%	100

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NHC	27,00	-3,00/-10,00%	100
HEV	45,90	-5,10/-10,00%	100
THS	20,70	-2,30/-10,00%	3.300
CCR	14,40	-1,60/-10,00%	3.000
VNT	74,50	-8,10/-9,81%	34.500

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	23,00	+0,10/+0,44%	1.977.936
FRT	86,70	+1,90/+2,24%	226.300
VIC	63,30	+0,20/+0,32%	206.635
HCM	27,20	+1,35/+5,22%	345.600
GMD	49,00	+1,05/+2,19%	186.300

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NLG	36,00	-0,55/-1,50%	-3.052.018
BCM	96,10	-0,20/-0,21%	-986.700
KDH	31,45	0,00/0,00%	-2.535.705
VHM	57,70	-0,60/-1,03%	-631.410
VCB	78,00	-0,90/-1,14%	-421.802

23- 09- 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

CẦU GIÁ THẤP HOẠT ĐỘNG MẠNH MẼ,
VN-INDEX GIỮ VỮNG VÙNG 1.200 ĐIỂM

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	23	10,65	8/5/2020	19,5				116,0%	
PNJ	114	112	7/30/2022	139	107			1,8%	
SKG	17,85	17,8	7/30/2022	22,2	16			0,3%	
GEG	19,9	21	7/30/2022	28,2	18,5			-5,2%	
FCN	16,85	15,4	7/30/2022	18	14,5			9,4%	
MWG	70,1	62,1	7/30/2022	80	57			12,9%	
HHV	16,65	14,8	7/30/2022	17,5	13,5			12,5%	
PVS	26,3	22,8	7/30/2022	30	20			15,4%	
MBB	21,25	21,4	7/30/2022	24,1	20,3			-0,7%	
TCB	34,55	36,6	7/30/2022	40	35			-5,6%	
HPG	23	10,65	8/5/2020	19,5				116,0%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích	hien.dang@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 TP, HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B Tòa nhà Leadvisors place 41A Lý Thái Tổ P, Lý Thái Tổ Q, Hoàn Kiếm Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.